TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 8

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Mùa thu quê em

Mùa thu đã về trên quê hương em. Bầu trời mùa thu cao và trong xanh. Những cơn gió mát thổi qua từng con ngõ nhỏ. Trong vườn, hoa cúc nở rộ sắc vàng tươi. Chúng em vui vẻ rủ nhau đi tới trường.

Đọc bài «Mùa thu quê em» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 4 câu **B.** 6 câu **C.** 5 câu

Câu 2. Bầu trời mùa thu như thế nào?

A. cao và trong xanh **B.** mưa giông sấm chớp

C. u ám đầy mây

Câu 3. Loài hoa nào nở rộ trong vườn?

A. hoa sen **B.** hoa cúc **C.** hoa đào

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Mùa thu quê em» có vần ung:

Tiếng có vần ung: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Bông hoa hồng – tỏa hương thơm ngát khắp vườn	
b) Đàn cá vàng – đánh trống rộn rã báo giờ vào lớp	
c) Bác bảo vệ – bơi tung tăng trong bể kính	
d) Chú gà trống – gáy vang ó o báo sáng	

Bài 2. Điền g hay gh vào chỗ chấm:

a) …..i nhớ

b) …..ế mây

c) …..à con

d) …..ạo tẻ

Bài 3. Điền vần ân hay âng vào chỗ chấm:

a) d..... trào

b) bàn ch.....

c) s..... trường

d) v..... dạ

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mẹ → .....

b) cẹo mút → .....

c) ká chép → .....

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: quét / Bé / lá vàng. / chăm chỉ

a) Viết lại câu: .....

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (líu lo, chín vàng, bơi lội) điền vào chỗ chấm:

a) Đàn chim cất tiếng hót ..... trên cành cây.

b) Đàn cá tung tăng ..... dưới hồ nước.

c) Chùm khế trong vườn đã ..... ngọt lịm.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 8

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	C	A	B

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «chúng» mang vần ung.

II. Bài tập

Bài 1.
a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Bài 2.
a) ghi nhớ; b) ghế mây; c) gà con; d) gạo tẻ.
Nhớ: viết gh trước e, ê, i; viết g trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) dâng trào; b) bàn chân; c) sân trường; d) vâng dạ.

Bài 4.
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mẹ; b) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo mút; c) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá chép.

Bài 5.
Câu đúng: Bé chăm chỉ quét lá vàng.

Bài 6.
a) Đàn chim cất tiếng hót líu lo trên cành cây. b) Đàn cá tung tăng bơi lội dưới hồ nước. c) Chùm khế trong vườn đã chín vàng ngọt lịm.